

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý
vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, cá nhân trong công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 65/TTr-STP ngày 24/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *ngq*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Quang

KẾ HOẠCH

**Công tác quản lý thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên
địa bàn tỉnh Hưng Yên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 21/02/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thi hành đồng bộ, hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, nắm tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổ chức thực hiện, phát hiện những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập trong việc thực thi các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở địa phương để có các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện nghiêm các nội dung công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được quy định tại Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 97/2017/NĐ-CP của Chính phủ; đảm bảo công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở địa phương được thực hiện thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, các cấp chính quyền.

b) Bảo đảm sự phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong quá trình quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thực hiện gắn công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính với công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đảm bảo hiệu quả.

c) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

d) Bảo đảm các điều kiện về nhân lực và kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật

a) Tiếp tục và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013, Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 và các Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước cụ thể thông qua các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2018.

2. Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ

a) Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho lãnh đạo, công chức, viên chức tham mưu công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; lựa chọn lĩnh vực, nội dung tập huấn và xây dựng kế hoạch, tiến hành tổ chức tập huấn.

c) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Quý II, Quý III/2018.

3. Rà soát, kiến nghị hoàn thiện pháp luật

a) Tổ chức rà soát, theo dõi, đánh giá, tổng hợp các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình áp dụng các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực cụ thể không phù hợp với thực tiễn hoặc mâu thuẫn, chồng chéo để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới cho phù hợp.

b) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

d) Thời gian thực hiện: Trước 31/12/2018.

4. Công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật

a) Kiểm tra định kỳ

- Nội dung: Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Sở Giao thông Vận tải, Sở Công Thương, UBND huyện Văn Lâm, UBND huyện Phù Cù.

- Phân công thực hiện: Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra theo các quy định tại Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Thành phần đoàn kiểm tra gồm: Lãnh đạo Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn, thành viên gồm đại diện Văn phòng UBND tỉnh, công chức phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Quý II và quý III/2018 (*thời gian cụ thể theo Kế hoạch của Sở Tư pháp*).

b) Kiểm tra đột xuất, liên ngành

- Nội dung: Trong trường hợp việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý liên ngành đang có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập hoặc đối với vụ việc phức tạp; Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để tiến hành kiểm tra đột xuất hoặc liên ngành.

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

5. Tọa đàm, điều tra, khảo sát

a) Tổ chức tọa đàm, điều tra, khảo sát việc thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong một số lĩnh vực cụ thể thuộc phạm vi quản lý nhà nước và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của một số cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; lựa chọn lĩnh vực, đơn vị cụ thể để tiến hành tổ chức tọa đàm, điều tra, khảo sát.

c) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Quý II, Quý III/2018.

6. Công tác thanh tra việc thi hành pháp luật

a) Tổ chức thanh tra theo kiến nghị của Sở Tư pháp hoặc khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn.

b) Thời gian thực hiện: Khi có kiến nghị, trong năm 2018.

7. Công tác xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu

a) Xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương; các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện cung cấp thông tin để phục vụ công tác xây dựng dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính

trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 của Chính phủ.

b) Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính để quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả trên địa bàn tỉnh; đồng thời tích hợp vào cơ sở dữ liệu Quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2018.

8. Báo cáo thống kê công tác thi hành pháp luật

Thực hiện chế độ báo cáo thống kê 6 tháng và hàng năm theo quy định tại Khoản 31 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- Thời điểm lấy số liệu đối với báo cáo 6 tháng tính từ ngày 01/01/2018 đến 30/6/2018; đối với báo cáo năm tính từ 01/01/2018 đến 31/12/2018.

- Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện gửi báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 05/7/2018 đối với báo cáo định kỳ 6 tháng, trước ngày 05/01/2019 đối với báo cáo năm 2018.

Ngoài báo cáo định kỳ nêu trên, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện báo cáo theo yêu cầu đột xuất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh và các nội dung nêu tại Kế hoạch này.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện hoạt động hội thảo, tọa đàm, điều tra, khảo sát, kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật và về xử lý vi phạm hành chính ở một số lĩnh vực trọng tâm, chuyên đề, địa bàn.

c) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả, báo cáo công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh gửi UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất đảm bảo thời hạn.

2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện

a) Căn cứ Kế hoạch này và các quy định của pháp luật, chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, địa phương.

b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp thực hiện hoạt động hội thảo, tọa đàm, điều tra, khảo sát, kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở một số lĩnh vực trọng tâm, chuyên đề, địa bàn.

c) Bố trí công chức, kinh phí và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hiệu quả, đúng luật.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, kết quả, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./. *ngq*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Quang